

MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2022-2023 Môn: NGỮ VĂN - LỚP 11

I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

- Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học so với yêu cầu đạt chuẩn kiến thức - kỹ năng của chương trình giáo dục.

- Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- Hình thức: Tự luận

- Cách thức: Sử dụng ma trận kiểm tra chung toàn trường

III. THIẾT LẬP MA TRẬN

NỘI DUNG		Mức độ cần đạt				Tổng số
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
I. Đọc hiểu	<i>Ngữ liệu:</i> Văn bản thơ/ văn xuôi (ngữ liệu ngoài SGK)	-Phương thức biểu đạt - Phép tu từ -Thể thơ ... - Chi tiết, từ ngữ trong đoạn văn bản	-Hiểu được một vấn đề nội dung - tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong văn bản	- Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; -Bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong văn bản. - Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân.		
Tổng	Số câu	2	1	1		4
	Số điểm	1,5	1	0,5		3
	Tỉ lệ	15%	10%	5%		30%
II. Làm văn	<i>Ngữ liệu</i> - Hai đứa trẻ (Thạch Lam) Chữ người tử tù(Nguyễn Tuân) Hạnh phúc của một tang gia(Vũ Trọng	- Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề nghị luận. - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật trong đoạn trích. - Nêu được cốt truyện, đề tài, chủ đề, nhân vật, các chi tiết, sự việc nổi bật của tác phẩm/đoạn trích.	- Diễn giải về giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của tác phẩm/đoạn trích theo yêu cầu của đề: giá trị hiện thực, tư tưởng nhân đạo, nghệ thuật trần thuật và xây dựng nhân vật, bút pháp hiện thực và lãng mạn... - Lí giải được một số đặc điểm của truyện hiện đại Việt Nam từ đầu	- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/văn bản. - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/ văn bản, đóng góp của tác giả.	- So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận	

	Phụng)		thê kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 được thể hiện trong văn bản/đoạn trích.		làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.	
Tổng	Số câu					1
	Số điểm	3	2	1,5	0.5	7
	Tỉ lệ	30%	20%	15%	5%	70%
Tổng cộng	Số điểm	4,5	3	2	0.5	10
	Tỉ lệ	45%	30%	20%	5%	100%

BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I.

NĂM HỌC: 2022-2023.

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Nội dung kiến thức/ Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc hiểu	Văn bản thơ (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)	Nhận biết: - Nhận diện được PTBD - Nhận diện được chi tiết trong văn bản Thông hiểu: - Hiểu hiệu quả của việc sử dụng câu hỏi tu từ trong những câu thơ. Vận dụng: - Rút ra thông điệp cho bản thân.	2	1	1	0	4
2	Viết bài văn nghị luận văn học	Cảm nhận bức tranh phố huyện	Nhận biết: Xác định kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận. - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.					1

T T	Nội dung kiến thức/ Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
		và tâm trạng của nhân vật Liên trong đoạn trích trên	<p>- Nhớ được cốt truyện, nhân vật; xác định được chi tiết, sự việc tiêu biểu,...</p> <p>Thông hiểu:</p> <p>- Diễn giải về giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của tác phẩm theo yêu cầu của đề: giá trị hiện thực, tư tưởng nhân đạo, nghệ thuật trần thuật và xây dựng nhân vật, bút pháp hiện thực và lãng mạn...</p> <p>- Lí giải được một số đặc điểm của truyện hiện đại Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 được thể hiện trong văn bản/đoạn trích.</p> <p>Vận dụng:</p> <p>- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/văn bản.</p> <p>- Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/ văn bản, đóng góp của tác giả.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>- So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng</p>					

T T	Nội dung kiến thức/ Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.					
Tổng							5	
Tỉ lệ %				45	30	20	5	100
Tỉ lệ chung				75		25	100	

(Đề gồm có 02 trang)

I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản :

Hôm qua em đi tỉnh về
Đợi em ở mãi con đê đầu làng
Khăn nhung quần lĩnh rộn ràng
Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi!
Nào đâu cái yếm lụa sồi?
Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?
Nào đâu cái áo tứ thân?
Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?

Nói ra sợ mất lòng em
Van em em hãy giữ nguyên quê mùa
Như hôm em đi lễ chùa
Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh!
Hoa chanh nở giữa vườn chanh
Thầy u mình với chúng mình chân quê
Hôm qua em đi tỉnh về
Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều
(Chân quê -Nguyễn Bính)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính .(0,75 điểm)

Câu 2: Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả nhân vật em khi đi tỉnh về. (0,75 điểm)

Câu 3: Nêu hiệu quả về mặt nội dung của câu hỏi tu từ trong những câu thơ sau: (1,0 điểm)

*Nào đâu cái yếm lụa sồi?
Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?
Nào đâu cái áo tứ thân?
Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?*

Câu 4: Theo anh/chị, bài thơ muốn gửi gắm thông điệp gì tới người đọc? (0,5 điểm)

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Trong truyện “Hai đứa trẻ”, Thạch Lam viết:

Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.

Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve. Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen; đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị; Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn.

.....
Hai chị em gượng nhẹ ngồi yên nhìn ra phố. Các nhà đã lên đèn cả rồi, đèn treo trong nhà bác phở Mĩ, đèn hoa kì leo lét trong nhà ông Cửu, và đèn dây sáng xanh trong hiệu khách... Những nguồn ánh sáng ấy đều chiếu ra ngoài phố khiến cát lấp lánh từng chỗ và đường mấp mô thêm vì những hòn đá nhỏ một bên sáng một bên tối.

(Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Cảm nhận bức tranh phố huyện lúc chiều tàn và tâm trạng của nhân vật Liên trong đoạn trích trên.

----- HẾT -----

TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN
TỔ: NGỮ VĂN

KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2022 - 2023
ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
Môn: Ngữ văn, lớp 11
(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 04 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	PTBD : biểu cảm Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh không trả lời đúng như đáp án: không có điểm.	0,75
	2	Từ ngữ miêu tả nhân vật em khi đi tỉnh về: - Khăn nhung quần lĩnh - Áo cài khuy bấm Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Trả lời được ½ đáp án : 0,5 điểm Lưu ý: Nếu học sinh trích dẫn nguyên văn 2 câu thơ «khăn nhung quần lĩnh rộn ràng, áo cài khuy bấm...» cho 0,5 điểm	0,75
	3	Hiệu quả của về mặt nội dung câu hỏi tu từ: - Bày tỏ sự trách móc của nhân vật trữ tình với người con gái. - Thể hiện tâm trạng buồn bã, nuối tiếc. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm.	1,0

		<i>Lưu ý: Học sinh diễn đạt tương đương với các ý trên thì vẫn cho điểm theo khung cho điểm như trên.</i>	
	4	Học sinh rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Có thể theo gợi ý sau: - Cần giữ gìn được nét đẹp truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm. <i>Lưu ý:</i> - Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa. - Đưa ra thông điệp khác hợp lí và có sức thuyết phục vẫn cho điểm tối đa.	0,5
II		LÀM VĂN	
	2	Cảm nhận bức tranh phố huyện lúc chiều tàn và tâm trạng của nhân vật Liên trong đoạn trích.	7,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cảm nhận bức tranh phố huyện lúc chiều tàn và tâm trạng của nhân vật Liên . Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	5,0
		c.1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận	0,5
		c.2. Bức tranh phố huyện lúc chiều tàn và tâm trạng của nhân vật Liên trong đoạn trích.	4,5
		* Bức tranh phố huyện lúc chiều tàn:	2,5
		- Âm thanh: + Tiếng trống thu không + Tiếng ếch nhái từ xa vọng lại + Tiếng muỗi vo ve => Tất cả các âm thanh gợi buồn, gợi sự tĩnh lặng của vùng quê.	
		- Màu sắc: + Phương tây đỏ rực + Đám mây ánh hồng + Dãy tre làng đen lại,	

	<p>- Đường nét :dây tre làng đen lại cắt hình rõ rệt trên nền trời =>Bức tranh thiên nhiên quen thuộc, gần gũi, êm ả nên thơ nhưng gợi buồn.</p> <p>- Đèn: đèn treo trong nhà bác phở Mĩ, đèn hoa kì leo lét trong nhà ông Cửu, đèn dây sáng xanh trong hiệu khách-> ánh sáng yếu ớt của cuộc sống mòn mỏi, nghèo khó và tù đọng.</p> <p>*Tâm trạng của Liên:</p> <p>- Cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của Liên, chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn.</p> <p>-Nỗi buồn trong lòng Liên là nỗi buồn mơ hồ của tuổi mới lớn, của một tâm hồn nhạy cảm, trác Nh khi bắt gặp ngoại cảnh buồn.</p> <p>-Nghệ thuật: thủ pháp đối lập:lấy động tả tĩnh, lấy sáng tả tối; giọng văn nhẹ nhàng, chậm rãi, đậm chất thơ; những câu văn giàu hình ảnh, nhạc điệu, uyển chuyển,</p>	<p>1,0</p> <p>0,5</p>
	<p>* Đánh giá:</p> <p>-Bức tranh phố huyện được miêu tả bằng rất nhiều âm thanh, ánh sáng nhưng tất cả các âm thanh, ánh sáng đó không đủ để soi sáng hay làm náo động phố huyện nghèo vốn <i>tịch mịch và đầy bóng tối</i>.</p> <p>- Trước giờ khắc của ngày tàn, nhân vật Liên xuất hiện với những nét tâm trạng hết sức nhẹ nhàng, tinh tế của một tâm hồn nhạy cảm, trong sáng, thánh thiện.</p>	<p>0,5</p>
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	<p>0,5</p>
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	<p>0,5</p>
<p>Tổng điểm</p>		<p>10,0</p>

.....**Hết**.....

